TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MAI CHÂU** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày: 11/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hồng Hưng
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Bá Khiên
2. Bà Đinh Thị Thủy

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Hà Thế Anh –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên toà:*** Ông Triệu Văn Mừng và bà Lê Thúy Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2023/HSST ngày 24/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2023/QĐXXST-HS ngày 27/4/2023 đối với:

Bị cáo:***Lư Văn T***(tên gọi khác: Không), sinh ngày 19/12/1972 tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm L, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lư Quốc B (đã chết) và bà Vũ Thị T, sinh năm 1942; Bị cáo có vợ là Trần Thị H (Đã ly hôn) và có 02 con.

Về nhân thân: Ngày 27/7/2001 Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Ngày 25/02/2005 Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Ngày 19/4/2016 Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xử phạt 03 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong và trở về địa phương ngày 22/6/2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 01/01/2023 chuyển tạm giam ngày 10/01/2023 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Khà Thị H, sinh năm 1975; Địa chỉ: Xóm L, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/01/2023, tổ công tác Công an huyện Mai Châu phối hợp với Công an xã Cun Pheo làm nhiệm vụ tại xóm Ph, xã C,

huyện M, tỉnh Hòa Bình. Phát hiện Lư Văn T có nhiều biểu hiện nghi vấn, tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính và đã phát hiện tại sườn bên trái của xe mô tô BKS 28M1- 075.09 có gói ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra Lư Văn T khai nhận, ngày 01/01/2023 đã lấy xe mô tô BKS 28M1- 075.09 của chị Khà Thị H đi từ xóm L, xã V vào xóm T, xã C để cắt cỏ. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày Lư Văn T gặp và nói chuyện với một người đàn ông và hỏi có ma túy bán không. Lư Văn T đưa cho người đàn ông 1.200.000 đồng và đứng đợi, khoảng một tiếng sau người đàn ông quay lại và đưa cho Lư Văn T 01 gói ma túy. T mở ra kiểm tra, sau đó cất giấu vào sườn bên trái của xe mô tô và điều khiển xe đi về. Khi đi đến khu vực xóm Pheo, xã Cun Pheo thì bị Công an yêu cầu dừng xe và bị bắt giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Chị Khà Thị H khai nhận chị đã sống chung như vợ chồng với Lư Văn T từ năm 2019 cho đến nay tại Xóm L, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Ngày 01/01/2023 Lư Văn T tự ý lấy xe mô tô BKS 28M1- 075.09 của chị làm phương tiện đi lại. Việc Lư Văn T đi mua ma túy chị không biết vì vậy chị đề nghị cơ quan chức năng trả lại xe mô tô cho chị làm phương tiện đi lại, ngoài ra chị không yêu cầu đề nghị gì thêm.

Tại Kết luận giám định số 31/KL – KTTS ngày 06/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Cục chất bột màu trắng trong gói niêm phong có tổng khối lượng 7,18g là ma túy loại Heroine.

Bản cáo trạng số 19/CT- VKS - HS ngày 24/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Lư Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Lư Văn T từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu toàn bộ số ma túy của bị cáo để tiêu hủy sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Đề nghị trả lại xe mô tô BKS 28M1- 075.09 cho chủ sở hữu là chị Khà Thị H.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lư Văn T, quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, không biết địa chỉ ở đâu nên không có căn cứ đề nghị tiếp tục xem xét.

Áp dụng điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo công tác thi hành án.

Bị cáo Lư Văn T nhất trí với nội dung bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lư Văn T đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Lư văn T khai nhận về hành vi phạm tội như sau: Ngày 01/01/2023 đã mua 7,18 gam ma túy loại Heroine để mang về sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, thu giữ tài liệu; Kết luận giám định; biên bản hỏi cung và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được HĐXX thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy đã có đầy đủ cơ sở kết luận: Lư Văn T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý cụ thể. Tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

" *1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g)Heroine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam."

Bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX thấy rằng: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện của mình bị cáo đã cố tình phạm tội.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu là người nghiện ma túy và đã 03 lần bị Tòa án xử phạt tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, tội trộm cắp tài sản; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tình tiết này được qui định tại điểm s khoản 1

Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Qua điều tra xác minh và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, thể hiện bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về các vấn đề khác: Đối với xe mô tô BKS 28M1-075.09 mang tên Khà Thị H mà Lư Văn T tự ý lấy đi. Chị Khà Thị H không biết Lư Văn T sử dụng vào việc đi mua ma túy nên cần phải trả lại xe mô tô này cho chị Khà Thị H.

[6] Về vật chứng của vụ án trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ cần xử lý như sau: Tịch thu để tiêu huỷ toàn bộ số ma túy của bị cáo hoàn trả sau giám định. Cần trả lại xe mô tô BKS 28M1-075.09 cho chị Khà Thị H.

[7]Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 332, 333 Bộ luật hình sự

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lư văn T (tên gọi khác: Không) phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2.Về mức hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lư Văn T 06 (Sáu) năm 06(Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01/01/2023.

3.Về vật chứng của vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

-Tuyên tịch thu để tiêu hủy sau khi án có hiệu lực pháp luật: 01(một) phong bì niêm phong, mặt trước có chữ BỘ CÔNG AN, CÔNG AN TỈNH HÒA BÌNH, mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Lư Văn T, sinh năm 1972 – phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 01/01/2023 tại xã Cun Pheo, huyên Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong là Lường Văn Sơn và Nguyễn Tiến Mạnh được đóng dấu giáp lai, dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình.

- Trả lại cho chị Khà Thị H, sinh năm 1975; Địa chỉ: Xóm L, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu đỏ BKS 28M1- 075.09, số khung RLHJF 5812 EY011861, số máy: JF 66E – 0011909, vỏ xe và yếm chắn bùn đằng trước bị xước bong sơn,(Kèm theo 01 chìa khóa xe). Xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng máy móc bên trong.

Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự

huyện Mai Châu, tình trạng và đặc điểm của vật chứng đã được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng số:31/THA ngày 14/4/2023.

4.**Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- *TAT;*
- VKSND tỉnh HB;
- Trại giam CA tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh Hòa Bình;
- Công an huyện MC;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- UBND xã Vạn Mai;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HS;
- Lưu cặp án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng